

Số: 332/CĐSPBN-ĐT

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2022 - 2023

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT - BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

Thực hiện Công văn số 283/KH-CĐSPBN ngày 02/6/2023 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh về việc công khai kết quả thực hiện Quy chế công khai năm học 2022 - 2023 trong tháng 6 năm 2023;

Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh công khai kết quả thực hiện Quy chế công khai năm học 2022 -2023, cụ thể như sau:

1. Các nội dung công khai

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Nhà trường thực hiện đầy đủ điều kiện về đối tượng tuyển sinh của trường; mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được theo từng mã ngành đào tạo cấp IV; các chính sách hoạt động hỗ trợ học tập sinh hoạt của người học, chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện; khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường; và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ đào tạo và theo các chuyên ngành đào tạo cấp IV.

(Biểu mẫu 17 kèm theo).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: Trường đã thực hiện công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại và công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường. Đối với công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại trường công khai đầy đủ hình thức đào tạo phân theo khối ngành đào tạo. Đối với tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường: số sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường gồm số sinh viên tốt nghiệp có việc làm và số sinh viên tốt nghiệp đang học nâng cao.

(Biểu mẫu 18 kèm theo).

c) Chỉ tiêu tuyển sinh của trường theo trình độ đào tạo, hình thức đào tạo, ngành, chuyên ngành đào tạo.

d) Các môn học của từng khóa học, chuyên ngành: công khai về giảng viên giảng dạy và giảng viên hướng dẫn (nếu có), mục đích môn học, nội dung và lịch trình giảng dạy, tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá sinh viên.

đ) Giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn: công khai tên các giáo trình (kể cả giáo trình điện tử), tài liệu tham khảo, năm xuất bản, kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo của các chuyên ngành.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo, Trường CĐSP Bắc Ninh phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học; đặc biệt phải đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong đó có biên soạn tài liệu phục vụ công tác đào tạo, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, một yêu cầu không thể thiếu của nhà trường nói chung và của mỗi cán bộ giảng viên nói riêng. Biên soạn tài liệu vừa là động lực thúc đẩy quá trình đào tạo, bồi dưỡng CBGV, vừa góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho SV trong quá trình tự học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường.

Trong năm học 2022 - 2023 nhà trường đã nghiệm thu 2 tài liệu học tập (lưu hành nội bộ) phục vụ công tác giảng dạy: Tài liệu tham khảo: Hướng dẫn dạy học chủ đề Bảo vệ môi trường trong Tài liệu Giáo dục địa phương Tỉnh Bắc Ninh lớp 10 - TS. Đặng Thị Thanh Mai (Ứng dụng trong dạy - học học phần *CNTT & UDCNTT trong dạy học* cho SV trường CĐSP Bắc ninh); Tài liệu học tập: Giáo dục trẻ mầm non bảo vệ môi trường - Ths.Lưu Thị Thanh Hương - Ths. Bùi Thị Thu Thủy (Ứng dụng trong dạy - học học phần *Trang trí trường, lớp mầm non* cho SV trường CĐSP Bắc ninh).

e) Đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp của các sinh viên trình độ đại học, học viên trình độ thạc sĩ và nghiên cứu sinh trình độ tiến sĩ: công khai tên đề tài, họ và tên người thực hiện và người hướng dẫn, nội dung tóm tắt.

g) Đối với cơ sở giáo dục đại học tự chủ in phôi văn bằng, chứng chỉ, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học: công bố công khai các thông tin liên quan về văn bằng, chứng chỉ cho người học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.

h) Hoạt động đào tạo theo nhiệm vụ được giao, đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp (nếu có): các đơn vị đào tạo, số lượng, thời gian, ngành nghề, trình độ và kết quả đào tạo.

Liên kết đào tạo đại học liên thông vừa làm vừa học của Trường CĐSP Bắc Ninh với các trường đại học theo chỉ tiêu phê duyệt của UBND tỉnh Bắc Ninh căn cứ theo nhu cầu thực tế đào tạo nâng chuẩn của Tỉnh Bắc Ninh.

Cụ thể:

- Liên kết đào tạo với Trường ĐHSP Hà Nội: Tuyển sinh 8/2022: 239 sinh viên.

- Liên kết đào tạo với Trường ĐHSP – Đại học Thái Nguyên: Tuyển sinh 9/2022: 220 sinh viên.

- Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo đại học liên thông VLVH được phê duyệt của UBND Tỉnh Bắc Ninh 5/2023: 300 chỉ tiêu.

i) Các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn: tên các dự án hoặc tên nhiệm vụ khoa học công nghệ, người chủ trì và các thành viên tham gia, đối tác trong nước và quốc tế, thời gian và kinh phí thực hiện, tóm tắt sản phẩm của dự án hoặc nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn. Trong năm học 2022 -2023, công tác nghiên cứu khoa học của Trường CĐSP Bắc Ninh đạt được khá nhiều thành tựu:

+ Các Đề tài nghiên cứu khoa học(ĐTKH), tài liệu học tập (TLHT) được nghiệm thu năm học 2021 - 2022 đã được chuyển giao cho các đối tác/đơn vị trong Trường CĐSP Bắc Ninh sử dụng từ tháng 8/2022 đến tháng 5/2023. Tổng cộng có 14 ĐTKH và 02 TLHT đã được chuyển giao và đánh giá đạt yêu cầu.

+ Năm học 2022 – 2023, Hội đồng Khoa học & Đào tạo của Trường CĐSP Bắc Ninh đã nghiệm thu và công nhận 28 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, 02 tài liệu học tập của các giảng viên. Nhà trường có 13 sáng kiến kinh nghiệm cấp Ngành đã được nghiệm thu và công nhận.

Tất cả các sản phẩm khoa học của Nhà trường trong năm học 2022 - 2023 đều được công khai thông qua các kênh sau:

+ Công khai thông qua việc giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên trong các giờ học trên lớp, cũng như qua các hoạt động ngoại khóa.

+ Các sản phẩm sau khi nghiệm thu được đưa vào thư viện Trường (các SKKN cấp ngành được gửi lên Hội đồng khoa học Ngành) và công khai trên email của các đơn vị cũng như trên website Trường.

k) Hoạt động liên kết đào tạo trong nước và với nước ngoài: Công khai thông tin và các điều kiện đảm bảo chất lượng của đơn vị liên kết, quy mô, trình độ đào tạo tại đơn vị liên kết, hình thức liên kết.

Trường CĐSP Bắc Ninh liên kết với các trường: Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội 2 và Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Đây là các trường đại học trọng điểm quốc gia và khu vực, đào tạo các chuyên gia xuất sắc có đóng góp đặc biệt quan trọng cho hệ thống giáo dục và xã hội thông qua các chương trình nghiên cứu, hợp tác đào tạo đại học và sau đại học có chất lượng cao. Trường CĐSP Bắc Ninh liên kết hợp tác đào tạo đại học (từ trình độ trung cấp và cao đẳng lên trình độ đại học).

- **Địa điểm đặt lớp:** Trường CĐSP Bắc Ninh, số 12A đường Bình Than, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- **Quy mô liên kết đào tạo năm 2022 – 2023 như sau (tính đến 6/2023):**

Số TT	Ngành	LKĐT SP2		LKĐT ĐHSPTN		LKĐT ĐHSPPHN		Tổng cộng		
		Số lớp	SS	Số lớp	SS	Số lớp	SS	Số lớp	SS	Cộng
1	GDMN			4	271			4	271	429
		2	71	2	87			4	158	
2	GDTH			3	141			3	141	304
				2	107	2	56	4	163	
3	SP Toán học			1	24	1	29	2	53	53
4	SP Ngữ văn					1	30	1	30	30
5	SP Tiếng Anh					1	52	1	52	52
6	SP Âm nhạc					1	31	1	31	31
7	SP Mỹ thuật					1	41	1	41	41
		2	71	12	630	7	239	21	940	940

*** Số sinh viên đã tốt nghiệp (tính đến 6/2023):**

Số TT	Trường ĐH	SL SV TN	Lớp TN
1	Liên kết với ĐHSPPHN1:	0	
2	Liên kết với ĐHSPPHN2:	0	
3	Liên kết với ĐHSPTN	279	Các lớp TN 2022-2023: GDTH K21B,C,D; TA21; MN21B
	Cộng	279	

m) Kiểm định cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo: công khai kết quả đánh giá ngoài, nghị quyết và kiến nghị của hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả công nhận đạt hay không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Trường CĐSP Bắc Ninh đã thực hiện công tác bảo đảm chất lượng như sau:

*** Công tác bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục:**

Trường CĐSP Bắc Ninh đã hoàn thành công tác ĐGN cơ sở giáo dục năm 2020, cụ thể:

- ĐGN theo Quyết định số 68/QĐ-KĐCLGD ngày 02/11/2019 của Giám đốc TT KĐCLGD – Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam.

- Nghị quyết 06/CV-KĐCLGD của TT KĐCLGD, Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam ngày 08/01/2020

- Được cấp Giấy chứng nhận KĐCL cơ sở giáo dục ngày 06/3/2020, giấy chứng nhận có giá trị đến 06/3/2025.

- Trường đã đạt chuẩn chất lượng KĐCL cơ sở giáo dục với 85,45% tiêu chí đạt.

- Bắt đầu từ 3/2020, Trường đã triển khai các hoạt động phát huy điểm mạnh và khắc phục các tồn tại sau ĐGN theo Nghị quyết 06/CV-KĐCLGD của TT KĐCLGD, Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam ngày 08/01/2020. Trường đã xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại số 298/KH-CĐSP ngày 29/6/2020. Các đơn vị chức năng, các Nhóm công tác triển khai thực hiện Kế hoạch và có báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết việc thực hiện theo từng năm.

*** Công tác bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo:**

- Ngày 8 tháng 11 năm 2021 đã ban hành kế hoạch Tự đánh giá chương trình Cao Đẳng Sư Phạm ngành Giáo dục mầm non số 716/KH-CĐSP.

Trường CĐSP Bắc Ninh đang thực hiện công tác TĐG đánh giá CTĐT: Lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT, chất lượng SV tốt nghiệp, giảng dạy của GV...; rà soát CTĐT; đổi mới các hoạt động dạy học.... phục vụ công tác TĐG CTĐT vào năm 2022 - 2023....

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Công khai thông tin về cơ sở vật chất:

Từ khi thành lập trường đến nay, cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư xây dựng theo từng giai đoạn phát triển, tính đến hết năm học 2022- 2023 số phòng học, phòng làm việc của trường hiện có và đang sử dụng gồm:

- Phòng học, thư viện: Phòng học văn hóa 32 phòng. Nhà thư viện 03 tầng, tổng diện tích 2710m². Thư viện trường có 01 phòng đọc, 02 phòng mượn giáo trình và tài liệu tham khảo, 01 phòng Thư viện điện tử và tra cứu sách giáo trình. Tổng số đầu sách tại thư viện là 5.420 đầu sách tạp chí với 171.038 cuốn.

- Phòng làm việc của lãnh đạo trường, các đơn vị trực thuộc, các đoàn thể: Nhà hiệu bộ gồm 40 phòng được xây dựng từ năm 1999.

- Phòng chức năng, hội trường.

- Phòng học tin học: 03 phòng

- Nhà học môn chung: Nhà G1, 2 = 500 m² (220 SV/phòng); hội trường A (200 SV). Hội trường Đa năng có diện tích sử dụng 680 m² (sức chứa 500 đến 600 người). Phòng học ngoại ngữ đạt tiêu chuẩn châu Âu: 02 phòng, 40 máy tính/phòng. Phòng học Nhạc: 02 phòng, 24 đàn oocgan, 02 đàn Pi-a-nô, 10 đàn ghi ta... Phòng học múa 01 phòng. Cơ sở Mầm non Hoa Phượng: 06 phòng học, có đầy

đủ các thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non. Ký túc xá sinh viên gồm 02 nhà 5 tầng, 100 phòng, đáp ứng nhu cầu ở nội trú của HSSV.

- Trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo: Các phòng học chung và phòng nghiệp vụ của các khoa được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại và học liệu phục vụ dạy và học của HSSV (bàn ghế đạt chuẩn, máy chiếu đa năng, bảng tương tác thông minh, máy chiếu vật thể, tivi tương tác thông minh, bảng chống lóa, đèn, quạt...). Hệ thống kết nối mạng Internet, Wifi trong toàn trường.

Sở GD&ĐT Bắc Ninh trang bị 28 Tivi tương tác thông minh, bảng chống lóa.

Trường tự mua 05 máy chiếu đa năng, bảng tương tác thông minh, máy chiếu vật thể,.., hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, máy điều hoà không khí; riêng tại giảng đường môn chung G1, G1, nhà Đa năng được lắp máy chiếu chuyên dùng cho hội trường lớn.

(Biểu mẫu 19 kèm theo).

b) Công khai đội ngũ giảng viên cơ hữu, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng xếp theo các khối ngành và môn chung có phân biệt theo chức danh, trình độ đào tạo và hạng chức danh nghề nghiệp, danh sách chi tiết giảng viên cơ hữu theo khối ngành, tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi theo từng khối ngành

(Biểu mẫu 20 kèm theo).

1.3. Công khai thu chi tài chính

* Về công khai tình hình tài chính:

- Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh công khai tài chính gồm:

- Công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (Biểu số 2– Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018)

- Công khai số liệu quyết toán NSNN năm 2021 (Biểu số 4 - Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018).

* Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và dự kiến cả khóa học.

(Biểu mẫu 21 kèm theo)

2. Hình thức và thời điểm công khai

2.1. Công khai trên trang thông tin điện tử của trường, gửi email cho các đơn vị vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Công khai trong hội nghị giao ban cốt cán đầu năm, hội nghị cán bộ công chức viên chức đầu năm học.

2.2. Niêm yết công khai tại các đơn vị đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

2.3. Có các tài liệu in đầy đủ tại các khoa, bộ môn, trung tâm, đơn vị trực thuộc trường về các nội dung liên quan đến chức năng hoạt động, nhiệm vụ của đơn vị, sẵn sàng phục vụ nhu cầu nghiên cứu của sinh viên, giảng viên và những người quan tâm. Các tài liệu được cập nhật thường xuyên, sẵn sàng phục vụ trong thời gian các khoa, bộ môn, trung tâm và đơn vị làm việc.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Sở GD&ĐT Bắc Ninh;
- Website trường;
- Lưu VT, KHTV, ĐT

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Hữu Tuyển